

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2019/HS-ST

Ngày : 19/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Quý

Bà Nguyễn Thị Liên Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Châu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN N; sinh ngày 22 tháng 9 năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 128/22/11 đường Đinh Tiên H, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (tạm trú): Số 41/3 đường Mai Lão B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: giảng viên đại học; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ họ tên) và bà Nguyễn Thị Bích N; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 22/5/2019.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1959, nơi cư trú: Số 128/22/11 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 22/5/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tuần tra đến trước nhà số 41/3 đường Mai Lão B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Nguyễn Xuân N có biểu hiện nghi vấn. Nghi vấn Nguyễn Xuân N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Kết quả phát hiện, thu giữ trên tay phải của Nguyễn Xuân N 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 bóp da, bên trong có 03 gói nylon chứa chất tinh thể không màu. Kết luận giám định số 1141/KLGD-H ngày 28/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 gói tinh thể không màu thu giữ trên tay phải N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3111 gam, loại Methamphetamine.

- 03 gói tinh thể không màu thu giữ trong bóp da của N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7841 gam, loại Methamphetamine

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Xuân N tại phòng số 201, nhà số 41/3 đường Mai Lão B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, thu giữ: 10 túi nylon (không chứa gì bên trong), 04 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 ống xúc, 01 bình ga, 01 kéo, 01 que gạt, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1141 (tàng vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 bóp da, 01 thẻ ngân hàng VP Bank mang tên Nguyễn Xuân N, số tiền 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Gionee, 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59S2-967.02.

- 10 gói nylon (bên trong không chứa gì), 04 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 ống xúc, 01 bình ga, 01 kéo, 01 que gạt, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, thì hành vi tàng trữ tổng cộng 1,0952 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Xuân N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp

dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Gionee, bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy. Xét đây là tài sản bị cáo dùng phục vụ cho việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

- Đối với 01 bóp da, 01 thẻ ngân hàng VP Bank mang tên Nguyễn Xuân N và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai đây là điện thoại của mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị Bích N nhờ mang đi cài lại máy, phù hợp với lời khai của bà N. Cơ quan công an đã trả lại điện thoại cho bà N. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59S2-967.02 thu giữ của bị cáo. Kết quả xác minh, chủ sở hữu xe là Nguyễn Xuân N. Bị cáo khai đây là xe của mẹ bị cáo nhờ đứng tên đăng ký do khi mua mẹ bị cáo bị mất chứng minh nhân dân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bà N. Tuy nhiên xét xe do bị cáo đứng tên đăng ký, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho bị cáo.

- Đối với 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1141 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 10 gói nylon (bên trong không chứa gì), 04 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 ống xúc, 01 bình ga, 01 kéo, 01 quẹt ga, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh là những vật không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Sau phân luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Nguyễn Xuân N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi cất giữ trái phép tổng cộng 1,0952 gam chất ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Xuân N là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phân phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Mặc dù biết tác hại của ma túy, nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mình mà bị cáo đã cố ý phạm tội, nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Gionee, bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy. Xét đây là tài sản bị cáo dùng phục vụ cho việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện Kiểm sát.

- Đối với 01 bóp da, 01 thẻ ngân hàng VP Bank mang tên Nguyễn Xuân N và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản

cá nhân của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai đây là điện thoại của mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị Bích N nhờ mang đi cài lại máy, phù hợp với lời khai của bà N. Cơ quan công an đã trả lại điện thoại cho bà N. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59S2-967.02 thu giữ của bị cáo. Kết quả xác minh, chủ sở hữu xe là Nguyễn Xuân N. Bị cáo khai đây là xe của mẹ bị cáo nhờ đứng tên đăng ký do khi mua mẹ bị cáo bị mất chứng minh nhân dân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bà N. Tuy nhiên, xét xe do bị cáo đứng tên đăng ký, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại xe cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1141 (tàng vật ma túy còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 10 gói nylon (bên trong không chứa gì), 04 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 ống xúc, 01 bình ga, 01 kéo, 01 quét ga, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh là những vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: NGUYỄN XUÂN N 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2019.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Gionee (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng của Công an quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo: 01 bóp da màu đen bên trong có 01 thẻ ngân hàng VP Bank mang tên Nguyễn Xuân N, số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng; 01 xe gắn

máy hiệu Honda SH biển số 59S2-967.02, số khung: RLHJF7300GY078023 số máy: JF73E0078099 (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng của Công an quận Tân Bình).

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1141 (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 10 gói nylon không chứa gì, 01 hộp màu đen có chứa 04 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử bị hư, 01 hộp sắt chứa 01 ống xúc, 01 bình ga, 01 kéo kim loại, 01 quét ga, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng của Công an quận Tân Bình).

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trí